TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
----------	**----------**
Số: 528/2025/QĐST - DS	

Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HÀ NỘI

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;
- Căn cứ Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 396/2025/TLST - DS ngày 27 tháng 11 năm 2025, về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Đồng nguyên đơn:

I. **Ngân hàng TMCP V (V1)**

Địa chỉ trụ sở: Số H L, phường L, quận Đ, Hà Nội (nay là Số H L, Phường Đ, Hà Nội).

Do ông **Ngô Chí D** - Chủ tịch Hội đồng Quản trị V1 là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP V (V1):

Ông ***Nguyễn Như G*** - Trưởng phòng xử lý nợ Pháp lý tích hợp 2 - Ngân hàng TMCP V (V1).

(*Theo văn bản ủy quyền số 30/2025/UQN-CTQT ngày 28/7/2025*)

Người được ông G ủy quyền lại:

Ông **Phan Công Q** - Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP V (V1).

(*Theo Văn bản ủy quyền số 47211/2025/UQN – PLTH2 ngày 25/11/2025*)

II. **Công ty cổ phần M**

Địa chỉ trụ sở: Tầng A, Tòa nhà C, số B phố T, phường Y, quận C, Hà Nội (nay là phố T, phường Y, Hà Nội).

Do ông **Hoàng Anh T** - Tổng giám đốc, là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần M

Ông **Nguyễn Phúc T1** - Trưởng phòng xử lý nợ Công ty cổ phần M.

(*Theo Văn bản ủy quyền số 04/2025/UQ-TGĐ ngày 29/8/2025 của ông Hoàng Anh T*)

Người được ông T1 ủy quyền lại:

1. Ông **Nguyễn Thành D1** - Trưởng bộ phận xử lý nợ Công ty cổ phần MBN Jupiter

2. Ông **Dư Công Hà D2** - Chuyên viên xử lý nợ Công ty cổ phần M

(*Theo Văn bản ủy quyền số 43410/2025/UQ-XLN JUPITER ngày 23/10/2025*)

Bị đơn:

Anh **Hoàng Hữu L**, sinh năm 1985

Nơi cư trú: Đ, thôn V, xã P, huyện S, Hà Nội (nay là thôn V, xã S, Hà Nội).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền phải thanh toán: Các bên đương sự thống nhất xác định:

Tính đến ngày 12/12/2025, anh Hoàng Hữu L còn nợ Ngân hàng TMCP V, Công ty cổ phần M theo Hợp đồng cho vay số LN2411014181845 ngày 12/11/2024 và Hợp đồng thẻ tín dụng số 133-P-3574902 tổng số tiền là 787,978,133 đồng, trong đó: Nợ gốc là 671,905,000 đồng, Nợ lãi trong hạn là 4,746,959 đồng; nợ lãi quá hạn là 87,135,182 đồng; Lãi chậm trả là 455.558 đồng; nợ thẻ tín dụng: 23,735,434 đồng. Cụ thể:

STT	Số HĐTD	Ngày vay	Gốc phải trả	Lãi trong hạn	Lãi quá hạn	Lãi chậm trả	Tổng lãi	Tổng gốc+ lãi
1	LN2411014181845	11/18/2024	671,905,000	4,746,959	87,135,182	455,558	92,337,699	764,242,699
2	133-P-3574902		14,950,000		8,052,947	732,487	8,785,434	23,735,434
Tổng cộng			**686,855,000**	**4,746,959**	**95,188,129**	**1,188,045**	**101,123,133**	**787,978,133**

	JUPITER	VPBANK	Tổng
Gốc	638,309,750	33,595,250	671,905,000
Lãi	87,720,814	4,616,885	92,337,699
Thẻ tín dụng	23,735,434		23,735,434
Tổng	749,765,998	38,212,135	787,978,133

Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận:

Đến ngày 12/3/2026, anh Hoàng Hữu L sẽ tất toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP V và Công ty cổ phần M bao gồm nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn phát sinh đến ngày thực trả và lãi phạt chậm trả và các khoản phát sinh liên quan theo các mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số LN2411014181845 ngày 12/11/2024 và Hợp đồng thẻ tín dụng số 133-P-3574902 mà hai bên đã ký kết.

Nếu anh Hoàng Hữu L không thực hiện đúng nội dung đã thỏa thuận như trên thì Ngân hàng TMCP V, Công ty cổ phần M có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP V, Công ty cổ phần M là:

01 Xe ô tô mang nhãn hiệu: TOYOTA HILUX ADV ENTURE; số khung: MR0BA3CD100090363, số máy: 1GD1613702, BKS: 29K-156.11 theo Giấy

Chứng nhận đăng ký xe ô tô do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an Thành phố H cấp cho anh Hoàng Hữu L.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm thực hiện cho nghĩa vụ trả nợ của anh Hoàng Hữu L đối với Ngân hàng TMCP V và Công ty cổ phần M. Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán toàn bộ số nợ cho Ngân hàng TMCP V và Công ty cổ phần M thì anh Hoàng Hữu L vẫn phải có trách nhiệm thanh toán hết khoản nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP V và Công ty cổ phần M.

Về án phí: 17.760.000 đồng, anh Hoàng Hữu L tự nguyện chịu cả theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí 18.615.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0017778 ngày 26/11/2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *VKSND Khu vực 7 - Hà Nội;*
- *Chi cục THADS thành phố Hà Nội;*
- *TAND Thành phố Hà Nội;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Trần Thị Bích Nguyệt